

## Mục tiêu chất lượng nước mặt trên các đoạn sông thuộc các tiểu vùng quy hoạch tỉnh Sơn La

TT	Tiểu vùng (sông)	Mục đích sử dụng	Chất lượng nước mặt
1	<p>Vùng Nậm Giôn và phụ cận (Nậm Giôn)</p> <p>- Các xã: Chiềng Khay, Pá Ma - Pha Khinh, Chiềng Ôn, Cà Nàng, Mường Chiên, Mường Giôn - Huyện Quỳnh Nhai.</p> <p>- Xã Nậm Giôn - Huyện Mường La.</p>	<p>Sinh hoạt</p> <p>Nông nghiệp</p> <p>Công nghiệp</p> <p>Thủy điện</p> <p>Khoáng sản</p> <p>Môi trường</p>	<p>- Bảo đảm chất lượng nước theo tiêu chuẩn nước tưới tại các nhánh suối của sông Đà (loại B1).</p> <p>- Kiểm soát nước thải theo quy chuẩn nước thải cho phép trước khi đổ vào các suối nhánh của sông Đà: Nậm Giôn, Nậm Cộng, Nậm Chiên, Nậm Cơ, Nậm Phát, Huổi Tra, Cà Nàng.....</p> <p>- Bảo đảm chất lượng nước cho hệ sinh thái thủy sinh trên sông Đà và hồ Sơn La, đảm bảo chất lượng nước hồ Sơn La (loại A2).</p> <p>- Bảo đảm chất lượng nước cấp cho các xã Chiềng Khay, Pá Ma - Pha Khinh, Chiềng Ôn, Cà Nàng, Mường Chiên, Mường Giôn (Huyện Quỳnh Nhai), xã Nậm Giôn (Huyện Mường La) đạt loại A2.</p>
2	<p>Vùng Nậm Pàn và phụ cận (Nậm Pàn)</p> <p>- Các xã Tạ Bú, Mường Bú - Huyện Mường La;</p> <p>- Các xã Chiềng On, Yên Sơn, Phiêng Khoài - Huyện Yên Châu;</p> <p>- Các xã, Thị trấn: Hát Lót, Xã Chiềng Sung, Mường Bằng, Chiềng Chăn,</p>	<p>Sinh hoạt</p> <p>Nông nghiệp</p> <p>Công nghiệp</p> <p>Thủy điện</p> <p>Khoáng sản</p> <p>Môi trường</p>	<p>- Bảo đảm chất lượng nước theo tiêu chuẩn nước tưới tại các nhánh suối của sông Đà (loại B1).</p> <p>- Kiểm soát nước thải theo quy chuẩn nước thải cho phép trước khi đổ vào các suối nhánh của sông Đà: Nậm Pàn, Huổi Sản, Bó Họ, Quảng Vo, Nậm Khiêng, phụ lưu số 2, suối Hộc, Nậm Chan.....</p>

TT	Tiểu vùng (sông)	Mục đích sử dụng	Chất lượng nước mặt
	Chiềng Ban, Chiềng Mung, Mường Bon, Chiềng Mai, Hát Lót, Cò Nòi, Chiềng Đông, Chiềng Kheo, Chiềng Ve, Chiềng Lương, Tà Hộc - Huyện Mai Sơn.		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo đảm chất lượng nước cho hệ sinh thái thủy sinh trên sông Đà và hồ Sơn La, đảm bảo chất lượng nước hồ Sơn La (loại A2).</li> <li>- Bảo đảm chất lượng nước cấp cho thị trấn Hát Lót, các xã thuộc tiểu vùng của huyện Mường La, Yên Châu, Mai Sơn.</li> <li>- Kiểm soát nước thải theo quy chuẩn nước thải cho phép.</li> </ul>
3	<p>Vùng Nậm La và phụ cận (Nậm La)- Nậm Lề</p> <p>Các xã, phường Chiềng Lề, Tô Hiệu, Quyết Thắng, Quyết Tâm, Chiềng Cọ, Chiềng Đen, Chiềng Xôm, Chiềng An, Chiềng Cơi, Chiềng Ngần, Hua La, Chiềng Sinh - Thành phố Sơn La;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xã Bản Lầm - huyện Thuận Châu;</li> <li>- Các xã Mường Tranh, Chiềng Chung - huyện Mai Sơn.</li> </ul>	<p>Sinh hoạt</p> <p>Công nghiệp</p> <p>Nông nghiệp</p> <p>Thủy điện</p> <p>Khoáng sản</p> <p>Môi trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo đảm chất lượng nước theo tiêu chuẩn nước tưới tại các nhánh suối của sông Đà (loại A2).</li> <li>- Kiểm soát nước thải theo quy chuẩn nước thải cho phép trước khi đổ vào các sông, suối: sông Mã, Nậm La, Ta Lú, Huổi Sui, A Lăng, Nậm Sút.</li> <li>- Bảo đảm chất lượng nước cho hệ sinh thái thủy sinh trên sông Mã (loại A2).</li> <li>- Bảo đảm chất lượng nước cấp cho thành phố Sơn La, xã Mường Tranh, Chiềng Chung (Mai Sơn), xã Bản Lầm (Thuận Châu) đạt loại A2.</li> <li>- Kiểm soát nước thải theo quy chuẩn nước thải cho phép.</li> </ul>
4	<p>Vùng Sập Vạt và phụ cận (Sập Vạt)</p> <p>Các xã, thị trấn: Chiềng Yên, Suối Bàng, Mường Tè, Lóng Sập, Chiềng Hặc, Tà Lại, Mường Men, Phiêng Luông, Quy</p>	<p>Sinh hoạt</p> <p>Công nghiệp</p> <p>Nông nghiệp</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo chất lượng nước cho sinh hoạt tại các xã, thị trấn thuộc tiểu vùng của huyện Mộc Châu, Yên Châu, Bắc Yên, đảm bảo nước cho hệ sinh thái thủy sinh và đảm bảo cấp nước sạch cho vùng</li> </ul>

TT	Tiểu vùng (sông)	Mục đích sử dụng	Chất lượng nước mặt
	<p>Hướng, Mường Sang, Song Khũa, Hua Păng, Lóng Luông, Quang Minh, Chiềng Sơn, Xuân Nha, Tô Múa, Chờ Lông, TT Mộc Châu - Huyện Mộc Châu;</p> <p>- Các xã, thị trấn: Tú Nang, Chiềng Tương, Lóng Phiêng, Chiềng Hặc, Mường Lựm, Chiềng Đông, Chiềng Sàng, Chiềng Păn, Viêng Lán, Chiềng Khoi, Sập Vạt - Huyện Yên Châu;</p> <p>- Xã Chiềng Sại, Tạ Khoa, Phiêng Côn, Hua Nhàn, Mường Khoa - Huyện Bắc Yên.</p>	<p>Khoáng sản</p> <p>Thủy điện</p> <p>Môi trường</p>	<p>hạ du tại sông, suối: sông Đà, suối Vạt, suối Căng, Tà Lại, Sơn Vin, suối Lồi, suối Vàng, Tam Ba...(A2).</p> <p>- Bảo đảm chất lượng nước theo tiêu chuẩn nước tưới tại các sông, suối: Sông Đà, suối Vạt, suối En, suối Giăng, Huổi Thương,, suối Triện, suối Đon...(loại B1).</p> <p>- Kiểm soát nước thải theo quy chuẩn nước thải cho phép.</p>
5	<p>Vùng suối Tắc và phụ cận (Suối Tắc)</p> <p>Các xã, thị trấn: Tường Phù, Mường Bang, Huy Tân, Thị trấn Phù Yên, Bắc Phong, Mường Lang, Tường Hạ, Mường Thải, Huy Hạ, Huy Thượng, Tường Phong, Huy Tường, Nam Phong, Mường Cơi, Mường Do, Gia Phù, Quang Huy, Tân Lang, Kim Bon, Tân Phong, Huy Bắc, Tường Tiến, Tường Thượng - Huyện Phù Yên.</p>	<p>Sinh hoạt</p> <p>Công nghiệp</p> <p>Nông nghiệp</p> <p>Khoáng sản</p> <p>Thủy điện</p> <p>Môi trường</p>	<p>- Đảm bảo chất lượng nước cho sinh hoạt tại các xã thuộc tiểu vùng của huyện Phù Yên (loại A2).</p> <p>- Bảo đảm chất lượng nước theo tiêu chuẩn nước tưới tại các sông, suối (loại B1)</p> <p>- Kiểm soát nước thải theo quy chuẩn nước thải cho phép.</p> <p>- Bảo đảm chất lượng nước cho hệ sinh thái thủy sinh (loại A2).</p>
6	<p>Vùng suối Sập và phụ cận (Suối Sập)</p> <p>- Các xã, thị trấn: Song Pe, Làng Chếu, Hồng Ngải, Tà Xùa, Chim Vàn, Háng</p>	<p>Sinh hoạt</p> <p>Nông nghiệp</p>	<p>- Đảm bảo chất lượng nước cho sinh hoạt tại các xã thuộc tiểu vùng của huyện Bắc Yên (loại A2)</p>

TT	Tiểu vùng (sông)	Mục đích sử dụng	Chất lượng nước mặt
	<p>Đồng, Hang Chú, Phiêng Ban, Xím Vàng và Thị trấn Bắc Yên - Huyện Bắc Yên;</p> <p>- Các xã: Sập Xa, Suối Tọ, Đá Đỏ, xã Suối Bau - Huyện Phù Yên.</p>	<p>Công nghiệp</p> <p>Khoáng sản</p> <p>Thủy điện</p> <p>Môi trường</p>	<p>- Bảo đảm chất lượng nước theo tiêu chuẩn nước tưới tại các nhánh sông, suối: Sông Đà, suối Sập, suối Triện, suối Tóc, Nậm Chan, suối Vàn, suối Chim... (loại B1).</p> <p>- Kiểm soát nước thải theo quy chuẩn nước thải cho phép.</p>
7	<p>Vùng Nậm Mu và phụ cận (Nậm Mu)</p> <p>Các xã, thị trấn: Chiềng Lao, Chiềng Muôn, Pi Toong, Chiềng Ân, Hua Trai, Ít Ong, Ngọc Chiến, Mường Trai, Chiềng Hoa, Nậm Păm, Mường Chùm, Chiềng San, Chiềng Công - Huyện Mường La.</p>	<p>Sinh hoạt</p> <p>Công nghiệp</p> <p>Nông nghiệp</p> <p>Thủy điện</p> <p>Môi trường</p>	<p>- Đảm bảo chất lượng nước cho sinh hoạt tại các xã thuộc tiểu vùng của huyện Mường La (loại A2)</p> <p>- Đảm bảo chất lượng nước cho hệ sinh thái thủy sinh trên các sông, suối: Sông Đà, suối Trai, Nậm Mu, Nậm Pia, Nậm Toong, Nậm Săn.... (loại A2).</p> <p>- Bảo đảm chất lượng nước theo tiêu chuẩn nước tưới tại các nhánh suối nhỏ đổ vào sông Đà, suối Nậm Mu, Nậm Păm.. (loại B1).</p> <p>- Kiểm soát nước thải theo quy chuẩn nước thải cho phép.</p>
8	<p>Vùng suối Muội và phụ cận (Suối Muội)</p> <p>- Các xã, thị trấn: Thôm Mòn, Phổng Lãng, Bon Phặng, Nong Lay, Thị trấn Thuận Châu, Chiềng La, Púng Tra, Chiềng Ly, Muối Nọi, Bó Mười, Phổng Lái, Chiềng Ngàm, Chiềng Pắc, Chiềng Bôm, Chiềng Pha, Tòng Cọ, Liệp Tè,</p>	<p>Sinh hoạt</p> <p>Công nghiệp</p> <p>Nông nghiệp</p> <p>Khoáng sản</p> <p>Thủy điện</p> <p>Môi trường</p>	<p>- Đảm bảo chất lượng nước cho sinh hoạt tại các xã thuộc tiểu vùng của huyện Thuận Châu, Quỳnh Nhai (loại A2)</p> <p>- Đảm bảo chất lượng nước cho hệ sinh thái thủy sinh trên các sông, suối: Sông Đà, suối Muội, Nậm Ty, Nậm Bứa, suối Muôi, Nậm Khiêng.... (loại A2).</p>

TT	Tiểu vùng (sông)	Mục đích sử dụng	Chất lượng nước mặt
	Tong Lạnh, Mường Khiêng - Huyện Thuận Châu;  - Các xã, thị trấn: Nậm Ét, Chiềng Bằng, Chiềng Khoang, Mường Giàng, Mường Sai - Huyện Quỳnh Nhai.		- Bảo đảm chất lượng nước theo tiêu chuẩn nước tưới tại các nhánh sông, suối (loại B1).  - Kiểm soát nước thải theo quy chuẩn nước thải cho phép.
9	Vùng Nậm Ty và phụ cận (Nậm Ty)  - Các xã, thị trấn: Pá Lông, É Tòng, Nậm Lầu, Mường É, Co Tòng, Long Hẹ, Co Mạ, Phông Lập, Mường Bám thuộc Huyện Thuận Châu;  - Các xã: Pú Bấu, Nậm Ty, Mường Lăm, Bó Sinh, Chiềng Phung - Huyện Sông Mã;  - Các xã: Chiềng Nọi, Phiêng Cầm - Huyện Mai Sơn.	Sinh hoạt  Công nghiệp  Nông nghiệp  Khoáng sản  Thủy điện  Môi trường	- Đảm bảo chất lượng nước cho sinh hoạt tại các xã thuộc tiểu vùng của huyện Thuận Châu, Mai Sơn (loại A2)  - Đảm bảo chất lượng nước cho hệ sinh thái thủy sinh trên các sông, suối: Sông Mã, Nậm Ty, Hua Nà, Nậm E, Nậm Pin, Huổi Tre, Hua Lương.... (loại A2).  - Bảo đảm chất lượng nước theo tiêu chuẩn nước tưới tại các nhánh sông, suối (loại B1).  - Kiểm soát nước thải theo quy chuẩn nước thải cho phép.
10	Vùng Nậm Sọi và phụ cận (Nậm Sọi)  - Các xã, thị trấn: Mường Hung, Chiềng Khong, Chiềng Cang, Mường Cai thuộc Huyện Sông Mã;  - Xã Mường Lạn thuộc huyện Sốp Cộp.	Sinh hoạt  Nông nghiệp  Công nghiệp  Thủy điện  Môi trường	- Đảm bảo chất lượng nước theo tiêu chuẩn nước sinh hoạt tại nhánh sông, suối: Sông Mã, Nậm Sọi, Chiềng Xôm, Nậm Cát, Nậm Lạn, Huổi Men, Huổi Tre (loại A2).  - Bảo đảm chất lượng nước theo tiêu chuẩn nước tưới tại các nhánh suối nhỏ còn lại (loại B1)  - Kiểm soát nước thải theo quy chuẩn nước thải cho phép.

TT	Tiểu vùng (sông)	Mục đích sử dụng	Chất lượng nước mặt
11	Vùng Nậm Lê và phụ cận (Nậm Lê) -Các xã: Mường Sai, Chiềng Khương - Huyện Sông Mã - Các xã: Nà Ôt, Phiêng Păn - Huyện Mai Sơn.	Sinh hoạt Nông nghiệp Công nghiệp Môi trường	- Đảm bảo chất lượng nước theo tiêu chuẩn nước sinh hoạt tại nhánh sông, suối: Sông Mã, Nậm Sút, Huổi Sui, Nậm Lê, Suối A Lăng, suối Ta Lúc (loại A2). - Bảo đảm chất lượng nước theo tiêu chuẩn nước tưới tại các nhánh suối (loại B1) - Kiểm soát nước thải theo quy chuẩn nước thải cho phép.
12	Vùng Nậm Công và phụ cận (Nậm Công) - Các xã, thị trấn: Chiềng Sơ, Huổi Một, Nậm Mần, Chiềng En, Nà Nghiu, Đứa Mòn, Yên Hưng, Thị trấn Sông Mã - Huyện Sông Mã; - Các xã, thị trấn: Púng Bánh, Sốp Cộp, Mường Và, Mường Lèo, Dồm Cang, Nậm Lạnh, Sam Kha - Huyện Sốp Cộp.	Sinh hoạt Nông nghiệp Công nghiệp Thủy điện Khoáng sản Môi trường	Đảm bảo chất lượng nước theo tiêu chuẩn nước sinh hoạt tại nhánh sông, suối: Sông Mã, Nậm Năm, Nậm Tấu, Nậm Mù, Huổi Mạt, Nậm Pù..... (loại A2). - Bảo đảm chất lượng nước theo tiêu chuẩn nước tưới tại các nhánh suối (loại B1) - Kiểm soát nước thải theo quy chuẩn nước thải cho phép.

